

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **113/2019/HSST**
Ngày 17/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lường Tiến Quynh và ông Đinh Văn Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1987, tại thị xã P, tỉnh B - V; nơi cư trú: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Thạch Thị L; bị cáo có vợ là Quách Thị T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, giam từ ngày 09/4/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1964, nơi cư trú: Tiểu khu V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Chị Quách Thị T, sinh năm: 1982, nơi cư trú: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là thợ xây lên Mộc Châu làm thuê và đang xây dựng công trình tại nhà nghỉ Nhiệt Đới thuộc tiểu khu V, thị trấn M, huyện M. Khoảng 7 giờ ngày 02/4/2019, T mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 35B1-597.81 của anh Nguyễn Xuân Đ (Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình) cùng là thợ xây với T, để đi mua túi bóng phục vụ cho công việc. Sau khi

mượn được xe máy, T điều khiển xe máy BKS: 35B1-597.81 đi từ nhà nghỉ Nhiệt Đới đến quán bán hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1964, tại: Tiểu khu V, thị trấn M, huyện M để mua túi bóng. Khi đến nơi, T dựng chiếc xe máy ở cửa rồi đi vào trong quán, gọi chủ quán ra bán hàng nhưng không có người trả lời, do lúc này bà Nguyễn Thị T đang đi vắng. Tài tiếp tục đi vào gian phòng ngủ, liền kê, phía sau gian bán hàng để gọi chủ quán. Khi vào trong gian phòng ngủ, T không thấy có người, đồng thời T quan sát thấy 01 chiếc túi xách màu nâu đang để trên mặt bàn gỗ. T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, nên T đã đi đến vị trí chiếc túi, cầm và mở túi ra thì thấy trong túi có nhiều tiền Polime có các mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng, 100.000 đồng, 20.000 đồng và 10.000 đồng. T lấy toàn bộ số tiền trong chiếc túi cho vào túi quần bên phải đang mặc trên người, rồi để chiếc túi lại vị trí ban đầu. Sau đó, T đi ra vị trí dựng xe máy, rồi điều khiển xe máy đi đến đoạn đường tránh dốc 75 thuộc tiểu khu V, thị trấn M, huyện M thấy không có người nên T dừng xe, kiểm đếm số tiền vừa trộm cắp được tổng cộng là 6.500.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe máy BKS: 35B1-597.81 đi về nơi làm việc tại nhà nghỉ Nhiệt Đới và trả xe cho anh Đ. Đến 11 giờ cùng ngày, T xin nghỉ làm rồi đi xe ô tô khách về thăm gia đình

Quá trình ở gia đình T đã sử dụng hết số tiền 6.500.000 đồng đã trộm cắp cụ thể như sau: T mua 01 chiếc tủ quần áo làm bằng sắt của chị Dương Thị H (Sinh năm: 1972; Trú tại: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình) với giá 2.400.000 đồng; Tài đưa cho vợ T là chị Quách Thị T số tiền 500.000 đồng; Số tiền còn lại Tài đã chi tiêu cá nhân hết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không thu giữ được số tiền này.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, bà Nguyễn Thị T đã trình báo sự việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đề nghị điều tra làm rõ. Ngày 07/4/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã phối hợp với VKSND huyện Mộc Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án là quán bán hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị T. Quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện, thu giữ gì.

Bản cáo trạng số: 109/CT-VKSMC ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội trộm cắp tài sản và căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự:

Chấp nhận việc chị Quách Thị T (vợ bị cáo) đã tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 6.500.000 đồng.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các lời khai của bị hại; với các vật chứng đã thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 02/4/2019, Lê Văn T đã lén lút, bí mật trộm cắp của bà Nguyễn Thị T số tiền 6.500.000 đồng, để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi trên của Lê Văn T đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn xã hội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra,

cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ người phạm tội đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đều là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với bị hại Nguyễn Thị T, trong quá trình điều tra chị Quách Thị T (vợ bị cáo) tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 6.500.000đ.

Đối với việc chị Quách Thị T tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 6.500.000đ xét là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Nguyễn Xuân Đ quản lý sử dụng chiếc xe máy BKS: 35B1-597.81 và chị Quách Thị T quản lý sử dụng 01 chiếc tủ quần áo, bằng sắt, sơn tĩnh điện là đúng pháp luật, do vậy không đề cập đến việc xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội trộm cắp tài sản.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 2, 3 Điều 13; Điều 584; Điều 589 BLDS:

Chấp nhận việc chị Quách Thị T tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Đỗ Như Khánh**